

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **284/2020/HSST**
Ngày: 22/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Bá Đức.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Tạ Văn Đài.

2/ Ông Doãn Đức Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy Kiều – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai: Ông Đinh Ngọc Mạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 294/2020/HSST ngày 17 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 251/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 94/2020/HSST-QĐ ngày 30 tháng 11 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Đức Ch**, sinh năm 1988; tại: Đồng Nai; nơi cư trú: Ấp 3, xã ST, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn R, sinh năm 1953 và Nguyễn Thị T, sinh năm 1960; có vợ tên Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1988 và có 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; Hiện bị cáo tại ngoại (Có mặt).

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo: Bà Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1988.

Người bào chữa theo luật định cho bị cáo: Ông Bùi Quang V – Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai.

- Bị hại: Ông Trần Hoàng Q, sinh năm 1970 (Đã chết).

Địa chỉ: ấp TV, xã BH, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo pháp luật của bị hại: Bà Trần Thị V, sinh năm 1952 (mẹ ruột của ông Q).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Duy Kh, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Số nhà 42/5 ấp ĐK, xã GĐ, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 16/9/2012, Bùi Đức Ch (có giấy phép lái xe theo quy định) sau khi uống rượu, bia (nồng độ cồn trong máu là 139,9mg/dl) điều khiển xe mô tô biển số 60B8-251.17 lưu thông trên đường liên xã theo hướng Trảng Bom-Cây Gáo. Khi đến Km 05+700 thuộc ấp 6, xã ST, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai thì Chiến điều khiển xe mô tô lấn sang phần đường ngược chiều bên trái để vượt xe ô tô phía trước cùng chiều, do không đảm bảo an toàn khi vượt xe nên xe mô tô do Chiến điều khiển đã va đụng với xe mô tô biển số 60Z3-0705 do anh Nguyễn Duy Kh điều khiển chở phía sau anh Trần Hoàng Q lưu thông đúng phần đường theo chiều ngược lại.

Tai nạn xảy ra làm anh Kh, anh Q và Chiến bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, đến ngày 15/10/2012 thì anh Q chết.

Sau khi vụ tai nạn xảy ra, Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom tiến hành khám nghiệm hiện trường và xác định được dấu vết như sau:

Hiện trường vụ tai nạn xảy ra tại Km 05+700 đường Trảng Bom-Cây Gáo, thuộc địa phận ấp 6, xã ST, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

Mặt đường bằng phẳng, rộng 7m40, được rải nhựa tốt, có vạch sơn tim đường đứt đoạn, hai bên lề đường là đất trồng có cỏ mọc.

Sau khi tai nạn xảy ra, vị trí xe mô tô biển kiểm soát 60Z3-0705 (ký hiệu 1) nằm ngả nghiêng sang phải bên lề đường đất, đầu xe quay ra hướng Quốc lộ 1A. Đo từ tâm trục bánh trước xe mô tô (1) tới lề đường là 1m20; đo từ tâm trục bánh sau xe mô tô (1) tới lề đường là 1m20.

Vị trí xe mô tô biển kiểm soát 60B8-251.17 (ký hiệu là 2) nằm ngả nghiêng sang trái bên lề đường đất, đầu xe quay về hướng Cây Gáo nhưng hơi chệch vào lề đường. Đo từ tâm trục bánh sau xe mô tô (2) tới lề đường là 0m45, đo từ tâm trục bánh trước xe mô tô (2) tới lề đường là 0m20.

Xe mô tô (2) để lại vết cày K2=3m80; đầu vết cày xuất phát từ hướng Quốc lộ 1A; đo từ đầu vết cày K2 tới lề đường là 0m74.

Tại hiện trường trên mặt đường nhựa có vết dầu máy loang (4); đo từ đầu vết cày K2 tới vết dầu loang (4) là 1m60; đo từ đầu vết dầu loang (4) tới tâm trục bánh xe mô tô (1) là 25m80; đo từ vết dầu loang (4) tới lề đường là 1m40.

Tại hiện trường, ở bên lề đường có một dấu vết thịt (3); đo từ dấu vết thịt (3) tới vạch sơn tim đường là 3m80; đo từ dấu vết thịt (3) tới tâm trục bánh sau xe mô tô (1) là 12m90.

Đo từ tâm trục bánh trước xe mô tô (1) tới cột điện số 070 là 18m.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 276/PC54-KLGĐPY ngày 30/10/2012 của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Đồng Nai kết luận nguyên nhân tử vong của anh Q là do: “Chấn thương sọ não vỡ xương hộp sọ, nền sọ điều trị nội khoa ngày thứ 29 chưa hồi phục hoàn toàn bị xuất huyết đường tiêu hóa không được phát hiện và điều trị kịp thời, dẫn đến choáng mất máu, tràn máu khí, phế quản suy hô hấp cấp.

Đối với thương tích của anh Bùi Duy Kh, trong quá trình điều tra anh Kh từ chối không yêu cầu giám định thương tích.

Tại Bản kết luận giám định tỷ lệ thương tật số 0869/GĐPY/2013 ngày 02/10/2013 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận tỷ lệ thương tật của Bùi Đức Ch là 43% (tạm thời).

Ngày 09/7/2013, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom ra Quyết định khởi tố vụ án để điều tra theo quy định.

Do trong quá trình điều tra, Bùi Đức Ch không nhận thức và điều khiển được hành vi của mình nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với Bùi Đức Ch.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 405/PYTT-PVPN ngày 09/12/2013 của Viện pháp y tâm thần Trung ương – Phân viện phía Nam kết luận:

1. Về y học:

+ Trước và trong khi gây án: Đang sự không có bệnh tâm thần.

+ Sau khi gây án và hiện nay: Đang sự bị Rối loạn khí sắc (cảm xúc) thực tồn

2. Về Pháp luật:

+ Tại thời điểm gây án: Đang sự có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

+ Hiện tại: Đang sự chưa đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi để làm việc với cơ quan pháp luật.

Căn cứ vào Kết luận trên, Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án.

Ngày 05/8/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với Bùi Đức Ch.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 541/KL-VPYTW ngày 17/9/2020 của Viện pháp y tâm thần Trung ương – Phân viện phía Nam kết luận: hiện nay đang sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, tuy nhiên cần phải có người đại diện khi làm việc với cơ quan tố tụng

Căn cứ vào Kết luận trên, Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định phục hồi điều tra vụ án và ra Quyết định khởi tố bị can đối với Bùi Đức Ch để điều tra.

Trong quá trình điều tra, bị can Bùi Đức Ch có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên; Bị can đã tác động bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho người bị hại.

Vật chứng vụ án gồm: 01 xe mô tô biển số 60B8-251.17 và xe mô tô biển số 60Z3-0705. Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô 60B8-251.17 cho Bùi Đức Ch và xe mô tô 60Z3-0705 cho ông Nguyễn Thành Đại (là cha ruột Nguyễn Duy Kh).

Tại Cáo trạng số: 305/CT/VKS-HS ngày 16/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Bùi Đức Ch về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Bùi Đức Ch mức án tù 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm.

Bị cáo Chiến không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về áp dụng pháp luật: bị cáo thực hiện hành vi phạm tội xảy ra vào thời điểm ngày 16/9/2012. Do điều luật áp dụng quy định của Bộ luật Hình sự 1999 có lợi cho bị cáo so với Bộ luật Hình sự năm 2015 nên cần áp dụng Bộ luật Hình sự năm 1999 để xét xử đối với bị cáo.

[3]. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai nhận của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ kết luận bị cáo Bùi Đức Ch phạm

tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[4]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến an toàn công cộng, trật tự công cộng. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử khi lượng hình cũng cần xem xét đến việc bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; sau khi xảy ra tai nạn bị cáo cũng bị thương tật 43% và chưa đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi để làm việc với cơ quan pháp luật. Quá trình điều trị đến nay bị cáo có đủ khả năng và nhận thức điều khiển hành vi, tuy nhiên cần phải có người đại diện khi làm việc với cơ quan tố tụng (Bút lục số 132, 133); bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình và có con còn nhỏ. Bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật tại địa phương; bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng và có khả năng tự cải tạo. Bị cáo có đủ điều kiện để hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do đó, cần áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt thể hiện sự nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[5]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường cho phía bị hại số tiền 7.000.000 đồng và bồi thường cho ông Kh số tiền 3.000.000 đồng. Gia đình bị hại và ông Kh không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Tuyên bố bị cáo Bùi Đức Ch phạm tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

- Xử phạt bị cáo Bùi Đức Ch 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (Năm) năm kể từ ngày tuyên án (22/12/2020).

Giao bị cáo Bùi Đức Ch cho Ủy ban nhân dân xã ST, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 và Điều 68 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được hưởng án treo.

2. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, đại diện theo pháp luật của bị cáo, người bào chữa theo luật định cho bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người đại diện theo pháp luật cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- Công an huyện Trảng Bom;
- THADS huyện Trảng Bom;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Bá Đức